

MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG CỦA TRANH KHẮC GỖ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I ĐOÀN MINH NGỌC

Email: ngoc.arts@gmail.com

Trường Đại học Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh

SOME FEATURES OF WOODCUT PAINTINGS IN HO CHI MINH CITY

TÓM TẮT

Tính đa dạng của đội ngũ sáng tác dẫn đến sự đa dạng về bút pháp, phong cách nghệ thuật của tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh. Tranh khắc gỗ tại đây không những phản ánh qua từng nội dung đặc trưng văn hóa của thành phố, khu vực Nam Bộ mà còn có nhiều đề tài về các vùng miền khác trong cả nước. Tranh khắc gỗ tại Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện một đặc trưng về văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh là sự năng động, tính đa dạng trong việc dung nạp cái mới từ hình thức thể hiện để thích ứng và phát triển. Mặt khác, hình tượng, ngôn ngữ, bút pháp mang tính biểu cảm giản dị, gần gũi thực tế xã hội cũng có thể xem là một đặc điểm khác trong tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Đặc trưng, tranh khắc gỗ, tính đa dạng, hình thức thể hiện

ABSTRACT

The diversity of artist team leads to the diversity of styling of the Ho Chi Minh City woodcutting paintings. The wood engraving painting here not only is reflected through each cultural specificity of the city, the Southern region, but also has many themes about other regions in the country. Wood carvings in Ho Chi Minh City show a specificity of Ho Chi Minh City, which is the dynamism, the openness in welcoming new forms of expression, its adaptation and development. On the other hand, the image, language, and the pure expression, social friendliness can be seen as other features in the wood carving in Ho Chi Minh City.

Keywords: Characteristics, woodcuts, diversity, forms of expression

1. Tính phong phú, đa dạng về nội dung và hình thức thể hiện

Từ khi đất nước đổi mới, các họa sĩ của tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh chủ yếu tập trung sáng tác với các đề tài nói về những diễn biến đang thay đổi hàng ngày trong đời sống xã hội và các sinh hoạt đời thường được họa sĩ quan tâm. Họ đã xây dựng nên hình tượng nghệ thuật qua các tác phẩm như: Ban mai Đông Tháp của họa sĩ Lê Thanh Trừ, Ngày mới của họa sĩ Nguyễn Xuân Đông, Tình thương mến của họa sĩ Nguyễn Duy Nhi, Ra đồng của họa sĩ Trần Văn Quân, Trong xưởng dệt thảm len của họa sĩ Đặng Văn Long,... Lúc này chủ đề tuyên truyền kháng chiến và ca ngợi truyền thống đấu tranh của dân tộc không còn nhiều như thời kỳ trước năm 1986. Từ năm 1986 đến nay, nội dung thể hiện, xu hướng tạo hình, kỹ thuật chế bản, kỹ thuật in của tranh khắc gỗ được mở rộng và phong phú hơn những năm 1986 trở về trước.

Các tác phẩm được công bố trong thời kỳ này cho thấy một cái nhìn trẻ trung và cởi mở hơn trong nghệ thuật, có nhiều thể nghiệm từ xu hướng hiện thực đến xu hướng cách tân, trừu tượng, phi hiện thực,... có thể xem đây là những dấu hiệu mới, một tất yếu của quá trình hội nhập quốc tế, một sự đổi mới nhất định trong nghệ thuật thị giác vốn rất nhạy bén với hình thức biểu đạt mới. Từ đây, nội dung cũng như đề tài, ý

tưởng sáng tạo của người nghệ sĩ được mở rộng và được tôn trọng. Họa sĩ được vẽ theo cái mình thích, theo những gì họ suy nghĩ và không bị gò bó vào các đề tài chiến tranh cách mạng hay là Công - Nông - Binh như trước đây. Từ thời điểm này, đồ họa tranh in nói chung và tranh khắc gỗ nói riêng, đã thực sự cởi mở hơn, xuất hiện nhiều cuộc triển lãm giao lưu, hợp tác giữa họa sĩ trong nước với bạn bè quốc tế.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước thì các vấn đề của cuộc sống đương đại cũng được các họa sĩ đề cập và khai thác nhiều. Qua các mảng đề tài rất phong phú và được thể hiện bởi những tác phẩm đồ họa với kích thước lớn và khá táo bạo như tác phẩm Lễ hội Tây Nguyên của họa sĩ Lê Xuân Chiêu, tác phẩm Phồn thực I, II của họa sĩ Nguyễn Thành Công, tác phẩm Miền yên tĩnh của họa sĩ Trần Văn Quân, tác phẩm Những chiếc ô của họa sĩ Nguyễn Thị Tố Uyên... Những chủ đề như trên đã phần nào thể hiện sự phong phú của nghệ thuật tranh khắc gỗ trong thời gian qua. Điều này được thể hiện qua các tác phẩm tham gia triển lãm Báo cáo trại sáng tác và sáng tác mới, triển lãm khu vực và triển lãm mỹ thuật toàn quốc trong những lần gần đây. Có thể nói, hiện nay quan niệm sáng tác cũng như cái nhìn về nghệ thuật đã thay đổi theo chiều hướng tích cực và cởi mở hơn.

Qua các hoạt động giao lưu, họa sĩ hiểu nhiều hơn giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, ngôn ngữ tạo hình được bộc lộ rõ hơn, tính mô phỏng và minh họa giảm rõ rệt. Những trăn trở suy tư, tìm tòi thể nghiệm ở ngôn ngữ biểu đạt, kỹ thuật chất liệu và phong cách thể hiện khá đậm nét trong tác phẩm Chợ trên sông của các tác giả Lê Thanh Trừ, tác phẩm Hồn đất Việt của các tác giả Nguyễn Duy Nhi, tác phẩm Mẹ và con của các tác giả Huỳnh Văn Mười. Trước những đổi thay của đất nước, bằng những tâm huyết nghề nghiệp, các nghệ sĩ đã tạo nên những tác phẩm hoành tráng và đa dạng, mà điển hình là Triển lãm mỹ thuật toàn quốc 2005, 2010, 2015, triển lãm tranh đồ họa Thành phố Hồ Chí Minh năm 2003, 2008 và đặc biệt là triển lãm tranh của giảng viên và sinh viên Khoa Đồ họa (1976-2008) tại Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh... Các cuộc triển lãm này đã tập trung nhiều tranh khắc gỗ đẹp, với đề tài đa dạng và phong phú.

Tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn này đã thay đổi về không gian và kích thước của nó, từ hình thức nghệ thuật đồ họa nhưng lại mang nhiều tính hội họa về màu sắc, thể hiện tính tổng hòa của nghệ thuật không gian. Tranh khắc gỗ nơi đây có những yếu tố mới ở kỹ thuật khắc rất chi tiết, bút pháp tự do, bay bổng, sự thâm diễn hình họa cũng như sự đa dạng về phương thức thể hiện ý tưởng nghệ thuật của từng họa sĩ. Từ bố cục diễn tả không gian nhỏ sang bố cục hoành tráng, từ kỹ thuật truyền thống của tranh khắc gỗ dân gian chỉ dùng mảng màu sắc và nét đơn giản đến kỹ thuật tranh khắc gỗ phá bản có nhiều màu sắc với khả năng giải quyết tương quan ánh sáng cho không gian rộng lớn của những tranh khắc gỗ hoành tráng như tác phẩm Chợ Hòa Bình với kích thước 70cm x 200cm của họa sĩ Nguyễn Trung Tín, tác phẩm Thành phố Hồ Chí Minh khúc khải hoàn với kích thước 110cm x 175cm của họa sĩ Lê Xuân Chiểu, tác phẩm Đền cừ với kích thước 65cm x 135cm của họa sĩ Huỳnh Thị Tư. Những họa sĩ đã khai thác tích cực môi trường sống sôi động, trẻ trung của một trung tâm kinh tế, công nghệ lớn của đất nước, làm cho tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh có những sắc thái mới với hình thức thể hiện thoáng hơn và đa dạng hơn.

2. Tính đa dạng về khuynh hướng sáng tác

Có thể nói, năm 1986 với chính sách mở cửa và hội nhập là bước ngoặt lịch sử, mở đầu cho thời kỳ đổi mới của đất nước. Ngày 19 - 11 - 1997 là ngày đầu tiên Việt Nam được hòa vào mạng lưới Internet toàn cầu. Từ đó, mọi người có điều kiện tiếp cận nhiều hơn với kho tàng thông tin, tư liệu hình ảnh của các hoạt động văn hóa nghệ thuật của họa sĩ trên thế giới. Hoạt động văn hóa nghệ thuật bắt đầu có sự bùng nổ và phát triển qua nhiều mặt, ngày càng gắn liền hơn với thị trường. Các cơ sở đào tạo mỹ thuật cũng thay đổi

tư duy, nội dung và phương pháp đào tạo sao cho phù hợp với nhu cầu thực tế trong xã hội. Hình thức hoạt động của các Hội chuyên ngành từng bước đi vào chiều sâu và mang tính chuyên nghiệp hơn trước. Các hình thức đầu tư cho sáng tác được đổi mới, đồng thời khuyến khích và đề cao tự do trong sáng tạo nghệ thuật. Sau khi đổi mới thì đời sống người dân Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực hơn. Từ đó dẫn đến các hoạt động mỹ thuật phát triển đa dạng, đa chiều và toàn diện hơn thời gian trước. “Từ năm 1986 đến nay, hoạt động mỹ thuật của Thành phố Hồ Chí Minh đã từng bước phát triển nhiều mặt: đời sống nghệ sĩ, không gian hoạt động, ngôn ngữ, khuynh hướng nghệ thuật được phát triển, rất nhiều trại sáng tác liên tục được tổ chức hàng năm để đưa nghệ sĩ hòa vào thực tế đời sống, rất nhiều cuộc giao lưu mỹ thuật giữa nghệ sĩ thành phố với hải ngoại...”¹.

Xu hướng cách tân trong tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1986 đến nay được xem là khá đa dạng về hình thức thể nghiệm. Trong đó đáng chú ý là những tìm kiếm về đổi mới cách nhìn, hình thức thể hiện, thay đổi kỹ thuật chế bản, kỹ thuật in, làm tranh khổ lớn, in thủ ấn họa... Những vấn đề cách tân trong kỹ thuật được xem như công cụ chuyên ngành giúp họa sĩ diễn đạt tác phẩm theo xu hướng hiện đại hơn. Tranh khắc gỗ ở Thành phố Hồ Chí Minh phát triển đa dạng, vừa kết hợp mang tính thời đại lại đậm đà tinh thần dân tộc, trên cả bình diện hình thức, kỹ thuật cũng như đối tượng, hình tượng trong tác phẩm. Những tác giả, tác phẩm tiêu biểu như các họa sĩ: Lê Thanh Trừ, Nguyễn Xuân Đông, Trần Văn Quân, Lê Xuân Chiểu, Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Tố Uyên, Nguyễn Thành Công, Đoàn Minh Ngọc, Đặng Minh Thành, Lê Phi Hùng,... Nhìn chung, Tranh khắc gỗ ở thời kỳ này có sức sống mới, đa dạng xu hướng sáng tác và phong phú về nội dung đề tài, kỹ thuật chất liệu cũng như hình thức thể hiện tác phẩm của từng tác giả. Theo dõi các cuộc Triển lãm Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, họa sĩ Quách Phong có nhận xét: “Mỗi năm chất lượng nghệ thuật tăng dần lên, kích thước tranh ngày càng lớn, đó là thước đo để nhìn xem sự phát triển nghệ thuật của thành phố. Triển lãm đã gây được ấn tượng tốt đẹp về nghệ thuật tạo hình của Thành phố Hồ Chí Minh, một nghệ thuật có sắc thái riêng biệt, màu sắc tươi sáng và tạo hình mang tính công nghiệp hơn các nơi khác...”².

3. Tính hài hòa về kỹ thuật và ngôn ngữ biểu đạt nghệ thuật

Từ kỹ thuật khắc gỗ truyền thống, họa sĩ Tú Duyên đã nghiên cứu kỹ thuật chất liệu mới như in lụa trên bản gỗ và gọi là “Thủ ấn họa”. Tác phẩm Thà làm quỷ nước Nam, còn hơn làm vương đất Bắc với câu nói đầy khí phách của danh tướng Trần Bình Trọng trước mặt quân xâm lược Nguyên Mông đã khơi dậy nguồn

ARTS

cảm hứng cho họa sĩ tạo nên một Trần Bình Trọng bất khuất, với tư thế hiên ngang. Tranh như lột tả được tính chất của một bậc anh hùng đã quên thân vì nước, vì dân. Những tác phẩm thủ ấn họa của họa sĩ Tú Duyên đã có một vị trí xứng đáng, độc đáo trong tranh khắc gỗ tại Thành phố Hồ Chí Minh và ảnh hưởng đến một số họa sĩ tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh.

Đổi mới kỹ thuật trong tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh gần như là một sự thôi thúc với các họa sĩ. Đặc biệt lớp họa sĩ trưởng thành sau 1975, khi được tiếp cận công nghệ và được giao lưu quốc tế thường xuyên, họa sĩ nào cũng muốn tìm một cách thể hiện mới. Họ tôn trọng những giá trị nghệ thuật tranh khắc gỗ truyền thống, nhưng họ muốn các đề tài phản ánh xã hội mới cũng cần có cách biểu đạt mới.

Một số tranh khắc gỗ tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được công chúng ghi nhận, phần lớn phản ánh hiện thực sôi động đời sống kinh tế, xã hội ở thành phố trong quá trình đổi mới. Một họa sĩ giỏi, họ nhìn thấy cái mà thiên hạ không thấy, tức là họ đã vẽ cái hiện thực đã “được ánh xạ” qua con mắt nghệ sĩ.

Ngôn ngữ tạo hình luôn có xu hướng làm mới, mỗi họa sĩ đều chọn cho mình con đường và cách thức riêng để tạo nên sự hài hòa trong ngôn ngữ biểu đạt nghệ thuật. Có thể nói, đặc trưng ngôn ngữ biểu hiện của nghệ thuật đồ họa chính là tính đơn giản, khúc triết và cô đọng của hình tượng nghệ thuật. Quá trình tiếp cận nghệ thuật Á Đông và phương Tây các họa sĩ kết hợp giữa hình, mảng, nét nhuần nhuyễn nhằm tạo ra nhịp điệu, tiết tấu gây biểu cảm thẩm mỹ và tạo nên nét đặc trưng vùng miền của tranh khắc gỗ hiện đại tại Thành phố Hồ Chí Minh. Điều này được thể hiện rất rõ qua các tác phẩm Miền yên tĩnh (Hình 1) của họa sĩ Trần Văn Quân, tác phẩm Thiếu nhi thành phố mang tên Bác (Hình 2) của họa sĩ Nguyễn Thị Tô Uyên, tác phẩm Cà phê Sài Gòn (Hình 3) của họa sĩ Đoàn Minh Ngọc, hay tác phẩm Chợ Hòa Bình (Hình 4) của họa sĩ Nguyễn Trung Tín, với bố cục góc nhìn từ trên cao xuống toàn cảnh rộng lớn và rất đông người, ông đã thể hiện tài năng về hình họa và cách nhìn rất tinh vi qua tác phẩm này. Tác giả chủ động thể hiện chợ Hòa Bình rộng lớn với những mảng đơn giản, còn tất cả những tuyến nhân vật qua lại thì diễn tả rất chi tiết để nhằm tạo sự tương phản mạnh với những dòng người thật náo nhiệt như đời sống thật của các hoạt động trong chợ Hòa Bình.

Ngoài kỹ thuật khắc gỗ truyền thống, các họa sĩ đã nghiên cứu về sự thay đổi trong kỹ thuật chất liệu mới như in lụa trên ván gỗ của họa sĩ Tú Duyên, họa sĩ Huỳnh Văn Mười với tác phẩm Mẹ và con ông đã tạo nên sự mềm mại và lung linh trong tranh khắc gỗ. Bên cạnh đó còn có những họa sĩ dùng kỹ thuật khắc

phá bản gỗ là cách chế ván in tranh khắc gỗ nhiều màu chỉ trên một tấm gỗ nhằm diễn tả không gian và hiệu ứng hòa sắc trong tranh. Kỹ thuật này đưa vào giảng dạy từ năm 2007 tại Khoa Đồ họa Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Một đặc điểm khác của tranh khắc gỗ tại Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1986 đến nay là xử lý kỹ thuật in một cách nhuần nhuyễn, hài hòa, hiệu ứng hòa sắc không khác nhiều so với hội họa. Tiêu biểu như tác phẩm Tĩnh vật với hoa phù dung (2012) của họa sĩ Đặng Minh Thành thì tác giả lại không dùng nét viền, kỹ thuật xử lý các màu xanh nhạt, hồng và trắng lặp đi lặp lại nhiều lần để tạo nên sắc độ của các bông hoa phù dung rất mong manh và tạo nên cảm giác lung linh mang đậm tính hội họa về màu sắc. Hay là tác phẩm Ngày rằm (2015) của họa sĩ Nguyễn Xuân Đông thì lại là một tìm tòi mới, với lối tạo hình bán trừu tượng. Tác giả đã tập trung giữ lại những nét viền quanh hình thể và cường điệu hình tượng nhân vật đến mức bán trừu tượng, toàn bộ bức tranh là một màu ghi xám. Nhưng bằng những nét mềm mại và uyển chuyển bao bọc quanh bóng hình được cách điệu và tính trang trí trong tranh đã toát lên chủ đề tư tưởng của tác phẩm mang tính tâm linh của một ngôi chùa.

Từ những ảnh hưởng của tranh Đồ Thế và phương pháp in thủ ấn họa trên lụa nên màu sắc trong tranh nhẹ nhàng, phóng khoáng mang sắc thái của người miền Nam và đã tạo nên nét đặc trưng riêng của tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh.

Có thể khẳng định rằng, đặc trưng riêng của tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1986 đến nay đã xuất hiện những yếu tố mới mà trước đó chưa có như tranh khắc gỗ phá bản với kích thước lớn và màu sắc phong phú, nhiều tranh phong cảnh với kỹ thuật khắc rất chi tiết và gợi không gian theo hướng tả thật sâu hơn trước đây.

Đặc trưng của tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn này là từ hình thức nghệ thuật đồ họa tranh in nhưng lại mang nhiều tính hội họa về màu sắc, thể hiện tính tổng hòa của nghệ thuật không gian. Tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh có những yếu tố mới ở kỹ thuật khắc rất chi tiết, bút pháp tự do, bay bổng, sự thâm diễn hình họa cũng như sự đa dạng về màu sắc và phương thức thể hiện ý tưởng nghệ thuật của từng họa sĩ đã tạo nên tính đa dạng, hài hòa trong tác phẩm.

Thêm một đặc trưng nữa là tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh hiện hòa và ít lồng ghép nhiều ý tưởng vào trong một tác phẩm. Có thể nói một đặc trưng rất rõ của tranh khắc gỗ Thành phố Hồ Chí Minh là ít bàn về những đề tài lớn và ít tính biểu hiện trong tranh.

ARTS

Kết luận

So với Hà Nội và Huế thì tranh khắc gỗ ở Thành phố Hồ Chí Minh đề cao tính tả thực và tính biểu cảm khá giản dị, chân thực, dễ xem, dễ nhận ra chủ ý tác giả muốn thể hiện trong tranh. Tranh khắc gỗ Hà Nội thì thường bàn về những đề tài lớn và nhiều tính biểu hiện trong tranh. Tranh khắc gỗ của Huế thì thường chọn nhiều nội dung và lồng ghép nhiều ý tưởng vào một tác phẩm.

CHÚ THÍCH

¹Hội Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (2012), *Kỷ yếu kỷ niệm 50 năm từ Phòng Hội Họa Giải Phóng đến Hội Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh 1962-2012*, Nxb Văn hóa-Văn nghệ, Tp. HCM, tr.5.

²Quách Phong (2013), “Một số đặc điểm về hình thái mỹ thuật của Sài Gòn”, *Tài liệu Hội thảo Mỹ thuật Sài Gòn-Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ nhất, Hội Mỹ thuật Việt Nam-Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh*.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Xuân Biên (2006) (chủ biên), *Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh con người và văn hóa trên đường phát triển*, Nxb Đại học Quốc gia, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hội Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (2012), *Kỷ yếu kỷ niệm 50 năm từ Phòng Hội Họa Giải Phóng đến Hội Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh 1962-2012*, Nxb Văn hóa-Văn nghệ, Tp. HCM.

3. Quách Phong (2013), “Một số đặc điểm về hình thái mỹ thuật của Sài Gòn”, *Tài liệu Hội thảo Mỹ thuật Sài Gòn-Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ nhất, Hội Mỹ thuật Việt Nam-Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh*.

4. Mark Getlein (2013), *Living with art*, Tenth edition, Published in New York.

5. Herbert Furst (1924), *The modern woodcut*, London, Published in London.

6. Klee Paul (1985), *Théorie de l'art moderne*, Éditions Denoël.

7. Nadine André Pallois (1998), *De l'art révolutionnaire à la révolution de l'art*, extrait du livre "Paris - Hanoi - Saigon, l'aventure de l'art moderne au Vietnam", Pavillon des Arts, AFAA.



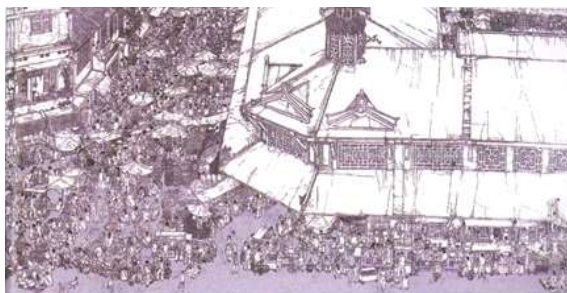
Hình 1:
Tác phẩm *Miền yên tĩnh* của Trần Văn Quân



Hình 2: Tác phẩm *Thiếu nhi thành phố mang tên Bác* của Nguyễn Thị Tố Uyên



Hình 3:
Tác phẩm *Cà phê Sài Gòn* của Đoàn Minh Ngọc



Hình 4:
Tác phẩm *Chợ Hòa Bình* của Nguyễn Trung Tín